

Vo dich tre 2023 - 03/04/2023 to 07/04/2023**Results - Ngay 2****Event 201 Boys 11 & Under 50 LC Meter Breaststroke**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Ly Huy, Hoang	11	Quan 5	37.00	38.77
2	Vu Tung, Bach	11	Rach Mieu	40.00	39.60
3	Nguyen Vu Phi, Long	11	Tan Phu	39.00	39.69
4	Nguyen Quoc Nhat, Minh	11	Quan 1	39.00	41.00
5	Nguyen Hoang Dang, Khoi	11	Rach Mieu	42.00	42.94
6	Nguyen Chan, Phong	10	Chi Lang	43.00	44.00
7	Pham Bao, Di	10	Nguyen Binh Khiem	43.00	44.32
8	Nguyen Dinh Son, Minh	10	Lam Son	NT	46.11
9	Hong Trien, Hoang	9	Lam Son	NT	48.46
10	Doan Nguyen Minh, Long	11	Quan 3	48.00	49.06
11	Phung Van, Toan	11	Go Vap	46.00	49.22
12	Vuong Chi, An	10	Chi Lang	46.10	49.54
---	Tran Minh, Huy	11	Quan 4	45.00	NS

Event 202 Girls 11 & Under 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Nguyen Ngoc Gia, Han	11	Rach Mieu	39.50	39.02
2	Hua Gia, Nghi	10	Binh Thanh	38.00	41.63
3	Hoang Le Thao, My	11	Tan Phu	44.00	42.50
4	Nguyen Ngoc Quy, Tran	10	Chi Lang	42.00	42.73
5	Vo Cat Gia, An	11	Quan 1	40.00	42.97
6	Tran Ngoc, Mai	10	Quan 10	41.00	43.09
7	Nguyen Ngoc Bao, Yen	11	Go Vap	42.00	43.13
8	Nguyen Que, An	11	Rach Mieu	41.00	45.57
9	Nguyen Bao Lam, Anh	11	Quan 3	45.00	46.14
10	Lam Do Ngoc, Van	11	Tan Phu	45.00	46.85
11	Le Huong, Tra	10	Go Vap	46.00	47.01
12	Pham Ngoc Quynh, Nhu	11	Tan Binh	45.00	47.04
13	Vu Thao, Nhi	10	Chi Lang	46.00	47.91
14	Le Tran Minh, Anh	11	Lam Son	47.00	48.03
15	Tran Vo Ha, Phuong	11	Quan 4	NT	49.63

Event 203 Boys 12-13 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Banh Tien, Hung	12	Go Vap	34.00	34.11
2	Vo Phi, Khanh	13	Tan Phu	34.00	34.20
3	Hoang Nguyen Anh, Khoi	13	Tan Phu	34.00	34.75
4	Duong Minh Phuc, Anh	13	Quan 3	36.00	36.47
5	Nguyen Thai, Binh	12	Rach Mieu	39.00	36.90
6	Vo Hoang, Dang	13	Lam Son	36.00	37.45
7	Nguyen Gia, Bao	13	Quan 3	37.00	37.81
8	Doan Minh, Tuan	12	Quan 5	45.00	41.94
9	Nguyen Tran Gia, Phuc	12	Quan 4	NT	44.72
---	Tran Phuc, Minh	13	Quan 4	NT	NS

Event 204 Girls 12-13 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Huynh Xuan, Uyen	13	Quan 5	34.90	36.48
2	Tran Thi Hue, Man	13	Quan 4	35.00	36.89
3	Doan Nguyen, Ngoc	13	Quan 10	39.00	37.82
4	Nguyen Truong Bao, Nghi	12	Quan 5	39.00	38.76
5	Le Bao, Linh	13	Quan 1	38.00	40.00
6	Dang Nguyen, Vy	12	Rach Mieu	39.00	40.76
7	Lam Tran Bao, Chau	12	Quan 10	39.00	43.53

Vo dich tre 2023 - 03/04/2023 to 07/04/2023

Results - Ngay 2

Event 205 Boys 14-15 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Vu Tung, Duong	15	Rach Mieu	31.00	31.39
2	Tran Anh, Tu	15	Quan 1	33.00	31.42
3	Ngo Choi Minh, Duc	14	Quan 1	31.00	32.45
4	Nguyen Nam Gia, Bao	14	Go Vap	32.00	33.04
5	Nguyen Hiep, Phuoc	14	Chi Lang	32.90	34.09
6	La Quoc, Tan	14	Quan 5	33.00	34.79
7	Tran Nguyen, Chuong	14	Quan 3	33.40	34.82
8	Tran, Tien	14	Quan 6	35.00	35.66
9	Nguyen Duc, Phat	15	Tan Phu	35.00	36.12
10	Truong Gia, Hao	14	Quan 6	38.00	41.27
---	Ngo Gia, Hao	15	Quan 3	34.00	NS
---	Nguyen Hoang, Khuong	15	Quan 6	NT	NS

Event 206 Girls 14-15 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Huynh Thien, Ngoc	14	Quan 5	35.00	36.72
2	Nguyen Ngoc Thuy, Tien	15	Quan 10	35.00	37.91
3	Nguyen Hoa Lam, Ngoc	14	Quan 5	37.00	38.38
4	Lam Gia, Han	15	Quan 3	38.00	39.36
5	Ho Bao, Chau	14	Tan Phu	40.00	40.88

Event 207 Boys 16-18 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Do Tran Hoang, Loc	16	Rach Mieu	31.00	33.02
2	Nguyen Minh, Triet	16	Quan 3	34.00	33.54
3	Huynh Dang, Khoa	17	Lam Son	33.00	33.60
4	Nguyen Dinh Ai, Huan	18	Quan 4	33.00	33.82
---	Tran Duy, Khoi	18	Quan 1	NT	X29.59
---	Bui Sy, Nhat	16	Quan 3	NT	X31.00

Event 208 Girls 16-18 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Nguyen Ngoc Phuong, Vy	18	Tan Binh	NT	39.17
2	Vo Anh Ngan, Anh	16	Rach Mieu	39.00	39.23
3	Nguyen Huynh Bao, Nhi	16	Quan 1	38.00	39.32
4	Cao Le Minh, Thu	16	Quan 1	39.00	40.09

Event 209 Boys 13 & Under 50 LC Meter CVD

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Vu Hoang, Hai	13	Quan 1 Lan	24.00	24.23
2	Dinh Ky, Phong	13	Phu Nhuan lan	25.00	24.37
3	Nguyen Duy, Long	13	Phu Nhuan lan	26.00	25.87
4	Nguyen Dinh Son, Nam	13	Quan 5 Lan	24.00	25.90
5	Vo, Nguyen	13	Nguyen Binh Khiem Lan	NT	26.22
6	Pham Chi, Thanh	12	Binh Thanh Lan	26.00	27.28
7	Nguyen Minh, Tam	13	Go Vap Lan	25.00	27.50
8	Ton That Quoc, Hoang	13	Tan Phu Lan	28.00	28.28
9	Pham Viet Hai, Nam	13	Quan 5 Lan	24.90	28.32
10	Nguyen Minh, Triet	11	Quan 1 Lan	27.00	28.86
11	Le Nguyen Tri, Hung	11	Quan 7 Lan	27.00	29.10
12	Ton That Quoc, Huy	13	Tan Phu Lan	NT	29.29
13	Chau The, Khai	13	Lam Son Lan	27.00	29.30
14	Vo, Minh	10	Nguyen Binh Khiem Lan	NT	30.17
15	Doan Huynh Quoc, Dai	12	Lam Son Lan	26.00	31.00
16	Le Phung Thien, Phuc	11	Binh Thanh Lan	30.00	32.33
---	Pham Dang, Minh	13	Quan 1 Lan	NT	X26.55

Vo dich tre 2023 - 03/04/2023 to 07/04/2023

Results - Ngay 2

(Event 209 Boys 13 & Under 50 LC Meter CVD)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
--- Ho Le Gia, Nguyen	13	Nguyen Binh Khiem Lan	NT	X28.99
--- Phan Gia, Phuc	11	Quan 1 Lan	NT	X29.45
--- Dang Thai, San	13	Nguyen Binh Khiem Lan	NT	X30.32
--- Vuong Dai, An	10	Phu Nhuan lan	NT	X31.24
--- Le Minh, Khoi	11	Nguyen Binh Khiem Lan	NT	X32.39
--- Au Gia, Phuc	11	Nguyen Binh Khiem Lan	NT	X32.60
--- Ho Le Gia, Khiem	10	Nguyen Binh Khiem Lan	NT	X32.73
--- Pham Ho Thanh, Lam	11	Tan Phu Lan	NT	X32.95
--- Pham Dang Phu, Vinh	11	Nguyen Binh Khiem Lan	NT	X33.32
--- Tran Bao, Khoa	9	Tan Phu Lan	NT	X34.15
--- Phan Nguyen Thai, Lam	13	Go Vap Lan	27.00	NS

Event 210 Girls 13 & Under 50 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Pham Thanh, Truc	13	Quan 1 Lan	27.00	26.23
2 Tran Bao, An	13	Quan 5 Lan	25.00	27.65
3 Ho Ngoc Tuong, Lam	13	Quan 3 Lan	27.00	28.05
4 Ha Hoang Nhu, Y	12	Tan Phu Lan	27.90	28.07
5 Tran Le Yen, Vy	13	Phu Nhuan lan	30.00	28.18
6 Dinh Ky, Uyen	13	Phu Nhuan lan	27.00	28.59
7 Huynh Nguyen Thach, Thao	11	Tan Phu Lan	30.00	28.91
8 Nguyen Luu Lam, Phuong	13	Go Vap Lan	28.00	29.43
9 Phan Gia, Hy	12	Quan 1 Lan	29.00	29.59
10 Tran Tue, Man	12	Binh Thanh Lan	29.00	30.10
11 Ng Xuan Thuy, Phuong	13	Quan 7 Lan	NT	31.43
12 Mai Thien, Nghi	12	Go Vap Lan	NT	32.47
--- Ho Minh Bao, Tram	12	Tan Phu Lan	NT	X30.22
--- Nguyen Tuong, Linh	12	Quan 1 Lan	NT	X30.37
--- Nguyen Ai, My	12	Quan 1 Lan	NT	X31.62
--- Nguyen Ngoc Bao, Nhi	10	Tan Phu Lan	NT	XNS

Event 211 Boys 14-15 50 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Chau Hy, Lac	15	Quan 5 Lan	23.00	23.40
2 Huynh Tuan, Kiet	14	Quan 10 Lan	24.00	23.89
3 Dinh Duc Manh, Tuyen	14	Quan 1 Lan	24.00	24.35
4 Nguyen Tin, Nghia	15	Phu Nhuan lan	26.00	24.36
5 Quang Ngoc, Duc	14	Tân Binh Lan	24.00	24.95
6 Nguyen Nhat, Huy	14	Quan 1 Lan	24.00	24.97
7 Vo Nguyen Dang, Quang	14	Quan 10 Lan	NT	26.19
8 Nguyen Le Nguyen, Khoi	14	Quan 4 Lan	NT	26.46
9 Banh Tien, Vinh	14	Go Vap Lan	24.00	26.64
10 Le Nguyen Tri, Thinh	14	Quan 7 Lan	26.00	27.15
11 Nguyen Nhat Tuong, Khanh	15	Binh Thanh Lan	NT	27.22
12 Lam Gia, Quan	14	Go Vap Lan	24.00	28.10
13 Vo An, Nguyen	14	Binh Thanh Lan	NT	28.56
14 Le Nguyen Dang, Khoa	15	Quan 7 Lan	NT	30.21
--- Tran Hien, Long	15	Quan 1 Lan	NT	X26.44
--- Le Anh, Khoa	14	Quan 4 Lan	NT	NS

Event 212 Girls 14-15 50 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Pham Nguyen Quynh, Nhu	15	Quan 5 Lan	26.00	26.59
2 Huynh Ngoc Thien, An	14	Go Vap Lan	26.00	27.57
3 Ho Huynh Ngoc, Han	14	Binh Thanh Lan	29.00	27.58
4 Le Ho Truc, Lieu	14	Phu Nhuan lan	28.00	28.02

Vo dich tre 2023 - 03/04/2023 to 07/04/2023

Results - Ngay 2

(Event 212 Girls 14-15 50 LC Meter CVD)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
5 Nguyen Ngoc Bao, Tram	14	Tân Binh Lan	27.00	28.20
6 Nguyen Luu Lam, Ha	14	Go Vap Lan	28.00	29.35
7 Vo Quynh, Tran	14	Quan 1 Lan	NT	29.36
8 Le Phuong, Nguyen	14	Quan 4 Lan	NT	30.08
9 Nguyen Phuong Khanh, Lam	14	Binh Thanh Lan	29.05	31.74
--- Vo Quynh, Chi	14	Quan 4 Lan	NT	NS

Event 213 Boys 16-17 50 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Dang Gia, Huan	17	Binh Thanh Lan	22.00	21.08
2 Nguyen Ngoc Quang, Minh	17	Phu Nhuan lan	22.05	22.24
3 Nguyen Tran Minh, Luan	16	Binh Thanh Lan	23.00	23.12
4 Vo Huy, Khang	17	Lam Son Lan	23.00	23.23
5 Nguyen Hoang, Tri	17	Go Vap Lan	23.00	23.90
--- Le Minh Hai, Dang	16	Quan 10 Lan	NT	NS

Event 214 Girls 16-17 50 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Bui Nguyen Dong, Nghi	16	Phu Nhuan lan	24.50	26.07
2 Huynh Ho Thien, Thanh	17	Go Vap Lan	25.00	26.50
3 Phan Nguyen Mai, Anh	16	Quan 4 Lan	NT	30.54

Event 215 Boys 12-13 200 LC Meter Backstroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Tran Minh, Thien	13	Quan 5	2:22.00	2:28.77
2 Pham Phuoc, Nhan	12	Rach Mieu	2:34.00	2:33.58
3 Nguyen Hoang Tuan, Kiet	13	Tan Binh	2:40.00	2:36.38
4 Nguyen Quang, Huy	12	Quan 1	2:42.00	2:40.08
5 Vo Phi, Khanh	13	Tan Phu	2:35.00	2:42.79
6 Phan, Anh	13	Quan 4	NT	2:43.78
7 Mai Thanh, Trieu	13	Quan 5	2:30.00	2:46.79
8 Huynh Nguyen Le, Danh	12	Tan Phu	2:47.00	2:50.36

Event 216 Girls 12-13 200 LC Meter Backstroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Nguyen Thi An, Binh	12	Rach Mieu	2:31.00	2:30.57
2 Nguyen Kim, Ngan	13	Tan Phu	2:34.00	2:36.78
3 Nguyen Thao, Nhan	12	Rach Mieu	2:49.00	2:48.34
4 Pham Khanh, Linh	13	Quan 10	2:40.00	2:50.08
5 Lam Thi Thuy, Truc	13	Binh Thanh	NT	2:51.44
6 Nguyen Huynh Bao, Ngoc	12	Tan Phu	2:47.00	3:04.40
--- Tran Pham Quynh, Anh	12	Quan 3	3:02.00	NS

Event 217 Boys 14-15 200 LC Meter Backstroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Hoang Tan, Khai	15	Quan 1	2:15.00	2:16.66
2 Thai Vi, Duc	14	Quan 6	2:19.00	2:21.88
3 Phan Le Thien, Thong	15	Rach Mieu	2:27.00	2:24.45
4 Nguyen Huynh Dong, Quan	14	Quan 1	2:19.00	2:26.31
5 Nguyen Quang Trung, Hieu	15	Chi Lang	2:25.00	2:29.61
6 Tran Gia, Thuan	14	Binh Thanh	2:39.00	2:45.04

Event 218 Girls 14-15 200 LC Meter Backstroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Nguyen Ngoc Thuy, Tien	15	Quan 10	2:27.00	2:28.00
2 Huynh Thien, Ngoc	14	Quan 5	2:28.00	2:29.32
3 Vu Nguyen Boi, Anh	14	Quan 1	2:30.00	2:38.52

Vo dich tre 2023 - 03/04/2023 to 07/04/2023

Results - Ngay 2

(Event 218 Girls 14-15 200 LC Meter Backstroke)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
4	Dang Nguyen Phuong, Tram	15	Rach Mieu	2:42.00	2:40.58
5	Do Tran Hoang, Anh	14	Rach Mieu	2:34.00	2:42.83

Event 219 Boys 16-18 200 LC Meter Backstroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Le Nguyen Thanh, Dan	17	Quan 5	2:10.00	2:08.87
2	Duong Minh, Thong	16	Quan 3	2:38.00	2:30.56
3	Nguyen Trung, Hau	16	Quan 4	2:25.00	2:31.67
---	Trinh Truong, Vinh	16	Rach Mieu	NT	X2:05.58
---	Truong Viet, Vu	18	Quan 1	NT	X2:09.81
---	Nguyen Quoc, Thuan	16	Quan 5	NT	X2:17.04
---	Tran Duy, Khoi	18	Quan 1	NT	XNS

Event 220 Girls 16-18 200 LC Meter Backstroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Nguyen Vu Ngoc, Anh	17	Quan 1	3:00.00	2:43.02
2	Nguyen Vo Minh, Phuong	16	Quan 5	2:30.00	2:48.51
3	Nguyen Ngoc Phuong, Vy	18	Tan Binh	NT	2:49.13
4	Huynh Le Thanh, Vy	16	Rach Mieu	2:50.00	2:59.82

Event 221 Boys 11 & Under 200 LC Meter IM

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Pham Truong, Thinh	11	Quan 5	2:36.00	2:39.85
2	Tran Gia, Phuc	11	Rach Mieu	2:42.00	2:46.33
3	Nguyen Dinh Gia, Huy	11	Rach Mieu	2:45.00	2:48.12
4	Tran Minh, Khoa	10	Quan 3	3:00.00	2:49.55
5	Ha Quoc, Nguyen	10	Tan Phu	2:51.00	2:50.18
6	Le Bao, Chau	11	Quan 1	2:50.00	2:52.20
7	Le Phi, Thang	11	Tan Binh	2:53.00	2:56.38
8	Mai Xuan, Minh	11	Tan Binh	2:56.00	2:57.19
9	Nguyen Trung, Hieu	10	Chi Lang	2:58.00	2:59.25
10	Nguyen Chan, Phong	10	Chi Lang	2:55.00	2:59.58
11	Nguyen Quoc Nhat, Minh	11	Quan 1	2:55.00	3:02.55
12	Nguyen Vu Phi, Long	11	Tan Phu	3:00.00	3:06.41
13	Huynh Minh Hai, Long	10	Nguyen Binh Khiem	3:15.00	3:24.66
---	Le Hoang Minh, An	18	Rach Mieu	NT	X2:14.86
---	Nguyen Pham Gia, Quang	11	Rach Mieu	NT	X2:46.38
---	Lai Ung, Hao	10	Rach Mieu	NT	X2:58.47
---	Ha Gia, Hoang	11	Tan Phu	NT	X3:00.01
---	Nguyen Hoang Dang, Khoi	11	Rach Mieu	NT	X3:09.71
---	Doan Nguyen Minh, Long	11	Quan 3	NT	X3:11.32
---	Nguyen Le Nhat, Khoi	10	Quan 3	NT	X3:12.71
---	Ly Huy, Hoang	11	Quan 5	2:40.00	DQ

Event 222 Girls 11 & Under 200 LC Meter IM

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Vu Ngoc Hai, Bang	11	Quan 10	2:53.00	2:47.61
2	Bui Nguyen Dong, Quynh	11	Rach Mieu	2:48.00	2:53.91
3	Nguyen Ngoc Gia, Han	11	Rach Mieu	2:50.00	2:54.81
4	Nguyem Vo Khanh, Ngoc	11	Quan 5	2:55.00	2:56.21
5	Kieu Tran Tam, An	11	Quan 1	2:55.00	2:57.46
6	Hanah, White	11	Quan 5	NT	2:58.28
7	Vo Cat Gia, An	11	Quan 1	2:55.00	2:59.22
8	Nguyen Thi Tuong, An	10	Chi Lang	2:59.00	2:59.76
9	Le Hoang Gia, Han	10	Tan Phu	2:58.00	3:00.40
10	Hua Gia, Nghi	10	Binh Thanh	2:50.00	3:01.90
11	Nguyen Ngoc Bao, Yen	11	Go Vap	3:00.00	3:03.05

Vo dich tre 2023 - 03/04/2023 to 07/04/2023

Results - Ngay 2

(Event 222 Girls 11 & Under 200 LC Meter IM)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
12	Nguyen Hoang Bao, Ngan	10	Nguyen Binh Khiem	3:12.00	3:06.13
13	Le Ngoc An, Nhien	11	Nguyen Binh Khiem	3:12.00	3:17.09
14	Vu Thao, Nhi	10	Chi Lang	3:18.00	3:26.58
15	Le Tran Minh, Anh	11	Lam Son	NT	3:28.88
---	Nguyen Ho Phuong, Nhi	11	Quan 1	NT	X3:03.75
---	Phung Nguyen Bich, Duyen	10	Rach Mieu	NT	X3:06.79
---	Nguyen Bao Lam, Anh	11	Quan 3	NT	X3:25.61
---	Nguyen Quynh, Tram	11	Tan Phu	3:02.00	DQ

Event 223 Boys 12-13 200 LC Meter Butterfly

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Nguyen Duy, Khang	13	Quan 10	2:33.00	2:29.18
2	Duong Nguyen Thanh, Tai	13	Quan 1	2:30.00	2:29.86
3	Dang Nguyen, Khoi	13	Binh Thanh	2:26.00	2:35.36
4	Nguyen Thai, Binh	12	Rach Mieu	2:37.00	2:35.48
5	Huynh Nguyen Le, Danh	12	Tan Phu	2:26.00	2:46.70
6	Nguyen Tri, Viet	12	Quan 5	2:54.00	2:51.00
7	Mach Trieu, Phong	12	Quan 3	3:00.00	2:52.08
8	Nguyen Anh, Quan	12	Tan Binh	2:45.00	2:52.17
9	Nguyen Thien Thanh, Phat	13	Quan 3	2:54.00	2:52.68
---	Duong Minh Huy, Anh	13	Quan 3	NT	X2:48.22
---	Dang Do Anh, Khoa	12	Tan Phu	2:46.00	DQ
---	Nguyen Tran Gia, Phuc	12	Quan 4	NT	NS

Event 224 Girls 12-13 200 LC Meter Butterfly

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Doan Kim, Ly	13	Quan 1	2:28.00	2:33.74
2	Doan Nguyen, Ngoc	13	Quan 10	2:24.00	2:38.01
3	Phan Sao, Mai	13	Quan 3	2:38.00	2:39.50
4	Ho Quynh, Anh	12	Quan 5	2:42.00	2:39.71
5	Nguyen Ngoc Bao, Ngan	12	Tan Phu	2:40.00	2:47.26
6	Lam Tran Bao, Chau	12	Quan 10	2:58.00	3:07.97
---	Vo Thuy Phuong, Nghi	13	Quan 1	NT	X2:52.99

Event 225 Boys 14-15 200 LC Meter Butterfly

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Hoang Tan Ngoc, Minh	15	Rach Mieu	2:07.13	2:11.33
2	Nguyen Phan Nhat, Quang	15	Rach Mieu	2:20.00	2:14.62
3	Tran, Tien	14	Quan 6	2:22.00	2:24.08
4	Nguyen Khoi, Nguyen	14	Chi Lang	2:18.00	2:24.18
5	Lam Vi, Toan	14	Quan 6	2:16.00	2:25.39
---	Tran Nguyen, Chuong	14	Quan 3	NT	X2:27.48

Event 226 Girls 14-15 200 LC Meter Butterfly

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Tran Ngoc Bang, Tam	14	Binh Thanh	2:30.00	2:28.76
2	Le Nguyen Nhu, Quynh	15	Quan 1	2:27.00	2:28.93
3	Le Mai, Anh	15	Quan 3	NT	2:53.33

Event 227 Boys 16-18 200 LC Meter Butterfly

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Tran Ngoc, Bach	16	Quan 10	2:14.00	2:13.35
2	Do Tran Hoang, Loc	16	Rach Mieu	2:16.00	2:17.08
3	Nguyen Duc, Binh	18	Quan 4	2:35.00	2:49.55
---	Lai Duc, Khiem	18	Quan 4	NT	X2:20.04
---	Dang Hoang Bao, Tien	18	Go Vap	NT	X2:40.09
---	Bui Gia, Hoang	18	Quan 3	NT	XNS

Vo dich tre 2023 - 03/04/2023 to 07/04/2023

Results - Ngay 2

Event 229 Girls 12-13 800 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Nguyen Thuy Thuy, Trang	13	Tan Phu	10:02.00	10:07.44
2 Le Ngoc Mai, Phuong	13	Quan 5	9:45.00	10:22.01
3 Nguyen Ngoc Song, Linh	13	Binh Thanh	10:23.00	10:40.22
4 Nguyen Huynh Bao, Ngoc	12	Tan Phu	10:40.00	10:41.77
--- Nguyen Kim, Ngan	13	Tan Phu	NT	X10:03.99
--- Nguyen Thi An, Binh	12	Rach Mieu	NT	X10:26.57
--- Phan Sao, Mai	13	Quan 3	11:00.00	NS

Event 230 Girls 14-15 800 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Le Nguyen Nhu, Quynh	15	Quan 1	9:30.00	9:55.65
2 Banh Ngoc Thao, Tien	14	Rach Mieu	9:58.00	10:05.16
3 Tran Ngoc Bang, Tam	14	Binh Thanh	10:20.00	10:07.50
4 Lam Gia, Han	15	Quan 3	10:00.00	10:08.73
5 Le Mai, Anh	15	Quan 3	10:01.00	10:42.39

Event 231 Girls 16-18 800 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Nguyen Vu Ngoc, Anh	17	Quan 1	10:20.00	10:54.40
2 Huynh Le Thanh, Vy	16	Rach Mieu	10:50.00	11:34.97
3 Nguyen Nhat Minh, Ngan	17	Nguyen Binh Khiem	NT	13:30.05

Event 232 Boys 62 & Under 400 LC Meter VHCV Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
1 Quan 5 Lan	A	NT	3:00.59
1) Nguyen Khang, Dung 16	2) Le Gia, Phat 15	3) Chau Hy, Lac 15	4) Nguyen Phan Minh, Anh 17
2 Phu Nhuan lan	A	NT	3:38.16
1) Nguyen Hoang Gia, Bao 16	2) Dinh Ky, Phong 13	3) Nguyen Minh, Tri 13	4) Nguyen Ngoc Quang, Minh 17
3 Quan 1 Lan	A	NT	3:51.43
1) Dinh Duc Manh, Tuyen 14	2) Vu Hoang, Hai 13	3) Nguyen Nhat, Huy 14	4) Truong Viet, Phuc 14
--- Quan 10 Lan	A	NT	NS

Event 233 Girls 62 & Under 400 LC Meter VHCV Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
1 Phu Nhuan lan	A	NT	3:53.27
1) Bui Nguyen Dong, Nghi 16	2) Tran Le Yen, Vy 13	3) Nguyen Ngoc Tuong, Vy 15	4) Dong Khanh Thanh, Tam 16
2 Go Vap Lan	A	NT	4:15.83
1) Huynh Ho Thien, Thanh 17	2) Mai Phuong, Nghi 14	3) Huynh Ngoc Thien, An 14	4) Tran Ngoc Minh, Uyen 16
3 Quan 1 Lan	A	NT	4:29.55
1) Vo Quynh, Tran 14	2) Pham Thanh, Truc 13	3) Nguyen Tuong, Linh 12	4) Phan Gia, Hy 12
4 Tan Phu Lan	A	NT	4:31.98
1) Ha Hoang Nhu, Y 12	2) Ho Minh Bao, Tram 12	3) Nguyen Ngoc Bao, Nhi 10	4) Huynh Nguyen Thach, Thao 11

Event 234 Mixed 62 & Under 400 LC Meter Freestyle Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
1 Quan 1	A	NT	3:59.68
1) Hoang Tan, Khai M15	2) Vu Nguyen Boi, Anh W14	3) Le Nguyen Nhu, Quynh W15	4) Tran Anh, Tu M15
2 Quan 5	A	NT	3:59.98
1) Huynh Thien, Ngoc W14	2) Nguyen Quoc, Thuan M16	3) Le Ngoc Mai, Phuong W13	4) Le Nguyen Thanh, Dan M17
3 Rach Mieu	A	NT	4:02.70
1) Doan Nguyen Huy, Dat M15	2) Nguyen Thi An, Binh W12	3) Banh Ngoc Thao, Tien W14	4) Bui Minh, Khang M15
4 Quan 10	A	NT	4:11.62
1) Tran Ngoc, Bach M16	2) Nguyen Duy, Khang M13	3) Vu Ngoc Hai, Bang W11	4) Nguyen Ngoc Thuy, Tien W15
5 Binh Thanh	A	NT	4:16.40
1) Pham Hien, Long M15	2) Nguyen Ngoc Song, Linh W13	3) Le Minh, Khoi M17	4) Tran Ngoc Bang, Tam W14
6 Tan Phu	A	NT	4:20.04
1) Vo Bao Minh, Khang M13	2) Nguyen Kim, Ngan W13	3) Duong Minh, Quan M13	4) Nguyen Thuy Thuy, Trang W13

Vo dich tre 2023 - 03/04/2023 to 07/04/2023**Results - Ngay 2****(Event 234 Mixed 62 & Under 400 LC Meter Freestyle Relay)**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
--- Quan 3	A	NT	NS